

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp trên địa bàn Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ ban hành Quy chế Hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng;

Căn cứ Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết thi hành một số quy định tại Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 47/2004/QĐ-BVHTT ngày 02/7/2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) ban hành Quy chế hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại tờ trình số 1936 /Tr-TT-VHSTDL ngày 19 tháng 7 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp trên địa bàn Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ VHTT&DL;
- Cục kiêm tra Văn bản- Bộ Tư pháp;
- Webside Chính phủ;
- TT Thành ủy ;TT HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Trung tâm công báo, Công giao tiếp điện tử TP;
- CPVP UBND TP;
- Các phòng CV;
- Lưu VP, VHKGc..

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *****
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngoài giờ Thành Hằng

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp trên địa bàn Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 30 /2010/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này điều chỉnh các hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp thuộc các loại hình sau:

1. Ca hát, múa, âm nhạc, xiếc, sân khấu;
2. Trình diễn thời trang;
3. Các loại hình nghệ thuật khác được tổ chức biểu diễn trực tiếp trước khán, thính giả.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng với các tổ chức, cá nhân hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp được quy định tại Điều 1 thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố Hà Nội.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp: là hoạt động đưa chương trình, tiết mục, vở diễn, mẫu thiết kế thời trang đến với công chúng qua sự trình diễn của diễn viên và người mẫu chuyên nghiệp thể hiện hình tượng nghệ thuật phản ánh cuộc sống thông qua tác phẩm nghệ thuật nhằm giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức, lối sống, nâng cao dân trí, thẩm mỹ đáp ứng nhu cầu hướng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân, góp phần xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Diễn viên, người mẫu chuyên nghiệp là người có chuyên môn nghệ thuật được đào tạo tại các trường nghệ thuật, các trung tâm đào tạo có tư cách pháp nhân hoặc được truyền nghề và đang hoạt động biểu diễn nghệ thuật như nghề nghiệp chính của bản thân.

Điều 4. Các hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp bị nghiêm cấm

Các hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp quy định tại Điều 3 Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐCP ngày 06/11/2009 của Chính phủ và Điều 3 Quy chế hoạt động biểu diễn nghệ thuật và tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 47/2007/QĐ-BVHTT ngày 02/7/2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

**Chương II
BIỂU DIỄN VÀ TỔ CHỨC BIỂU DIỄN
NGHỆ THUẬT, THỜI TRANG CHUYÊN NGHIỆP**

Điều 5. Đối tượng được tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp

1. Đơn vị tổ chức nghệ thuật chuyên nghiệp công lập và ngoài công lập được quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 9 Quy chế hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (ban hành kèm theo Quyết định số 47/2007/QĐ-BVHTT ngày 02/7/2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin nay là Bộ văn hoá, Thể thao và Du lịch);

2. Các đối tượng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp phục vụ nội bộ, không nhằm mục đích kinh doanh:

a) Chủ địa điểm vui chơi giải trí công cộng; cơ sở lưu trú du lịch, nhà hàng ăn uống, giải khát, cửa hàng, cửa hiệu, vũ trường, quán bar, quán cafe, siêu thị và một số địa điểm khác theo quy định của pháp luật;

b) Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội có trụ sở chính hoặc văn phòng đại diện tại Hà Nội;

c) Tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam có trụ sở tại Hà Nội.

Điều 6. Điều kiện được hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp

1. Đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 5 phải có một trong những điều kiện được quy định tại điều 10 Quy chế hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (ban hành kèm theo Quyết định số 47/2007/QĐ-BVHTT ngày 02/7/2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin nay là Bộ văn hoá, Thể thao và Du lịch);

2. Đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 5 phải có những điều kiện được quy định tại điều 11 Quy chế hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (ban hành kèm theo Quyết định số 47/2007/QĐ-BVHTT ngày 02/7/2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin nay là Bộ văn hoá, Thể thao và Du lịch).

Điều 7. Biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp có yếu tố nước ngoài

1. Tổ chức cho đơn vị nghệ thuật, diễn viên thuộc thành phố Hà Nội ra nước ngoài biểu diễn phải có Quyết định cho phép của UBND thành phố Hà Nội (nộp hồ sơ tại Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội).

2. Đơn vị nghệ thuật, đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trực thuộc thành phố Hà Nội tổ chức cho đơn vị nghệ thuật, diễn viên nước ngoài biểu diễn trên địa bàn thành phố Hà Nội phải có Văn bản cho phép của UBND thành phố Hà Nội (nộp hồ sơ tại Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội).

3. Tổ chức cho diễn viên là người nước ngoài đang sinh sống tại Hà Nội tham gia biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn thành phố Hà Nội phải có văn bản cho phép của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội (trong trường hợp không đồng ý, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội phải có văn bản trả lời rõ lý do).

4. Tổ chức cho diễn viên là người Việt Nam định cư ở nước ngoài về nước biểu diễn trên địa bàn thành phố Hà Nội phải có văn bản cho phép của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoặc Cục Nghệ thuật biểu diễn.

Điều 8. Trách nhiệm của chủ địa điểm, người biểu diễn, người tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp

1. Người chủ địa điểm biểu diễn nghệ thuật, thời trang phải tuân theo các quy định tại điều 9 Quy chế Hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng (ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ);

2. Người biểu diễn nghệ thuật, thời trang trước công chúng phải tuân theo quy định tại điều 11 Quy chế Hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng (ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ);

3. Người tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang trước công chúng phải tuân theo quy định tại điều 10 Quy chế Hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng (ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ).

Điều 9. Điều kiện cấp phép biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp

1. Đối với chương trình đề nghị cấp phép công diễn ở những địa điểm không phải là nơi chuyên dùng để biểu diễn nghệ thuật như: sân vận động, điểm công cộng ngoài trời, siêu thị, nhà thi đấu thể thao v.v.. phải có văn bản của đơn vị hoặc cá nhân chủ quản địa điểm đồng ý cho biểu diễn và hợp đồng với đơn vị có chức năng bảo vệ đảm bảo an ninh trật tự cho buổi diễn khi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội yêu cầu.

2. Trường hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội yêu cầu duyệt chương trình trước khi biểu diễn, đơn vị tổ chức chương trình phải nghiêm túc tổ

chức để Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Hội đồng Nghệ thuật thành phố duyệt. Nếu có thay đổi trong chương trình biểu diễn thì đơn vị tổ chức phải có văn bản đề nghị và chỉ được thay đổi khi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội đồng ý.

Chương III THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Điều 10. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép Công diễn

1. Công văn (đơn) đề nghị cấp Giấy phép công diễn nghệ thuật. Trong đó ghi rõ: mục đích, ý nghĩa của chương trình; người chịu trách nhiệm về chương trình; thời gian và địa điểm công diễn; cam kết không vi phạm các quy định cấm tại Điều 4 Quy chế này;

2. Văn bản nội dung chương trình công diễn. Trong đó ghi rõ: tên chương trình, tác phẩm, tác giả, diễn viên tham gia (tên thật và nghệ danh nếu có);

3. Bản nhạc, kịch bản đối với tác phẩm đề nghị công diễn lần đầu; ảnh hoặc mẫu thiết kế trang phục trình diễn đối với trình diễn thời trang;

4. Mẫu thiết kế, trang trí sân khấu biểu diễn;

5. Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao có chứng thực) đối với các đơn vị được thành lập và hoạt động theo Nghị định 73/1999/NĐ-CP của Chính phủ; các đơn vị nghệ thuật, tổ chức nghệ thuật chuyên nghiệp được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp;

6. Văn bản được quy định tại điều 7 quy chế này đối với các chương trình nghệ thuật, thời trang có sự tham gia biểu diễn của diễn viên là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài đang sinh sống tại thành phố Hà Nội.

Điều 11. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy tiếp nhận biểu diễn

1. Công văn (đơn) đề nghị cấp Giấy tiếp nhận biểu diễn nghệ thuật. Trong đó ghi rõ: mục đích, ý nghĩa của chương trình; người chịu trách nhiệm về chương trình; thời gian và địa điểm biểu diễn; cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (bản hành kèm theo Quyết định số 47/2007 ngày 02/7/2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin nay là Bộ văn hoá, Thể thao và Du lịch) và Quy chế này;

2. Giấy phép Công diễn nghệ thuật kèm theo nội dung chương trình đã được Cục Nghệ thuật biểu diễn hoặc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố khác cấp (bản sao có chứng thực);

Điều 12. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy tiếp nhận đăng ký tổ chức cho đoàn nghệ thuật, nghệ sỹ nước ngoài biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp phục vụ nội bộ, không nhằm mục đích kinh doanh

- Văn bản Đăng ký tổ chức biểu diễn nghệ thuật (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết thi hành một số quy định tại Quy chế hoạt

động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ.). Trong đó phải ghi rõ: tên chương trình, vở diễn; nội dung chương trình, vở diễn; danh sách tác giả, đạo diễn, biên đạo, nhạc sĩ, họa sĩ, diễn viên; thời gian, địa điểm biểu diễn.

- Văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép vào Việt Nam biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp đối với các diễn viên là người Việt Nam định cư ở nước ngoài được mời tham gia biểu diễn.

- Văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc UBND Thành phố Hà Nội cho phép vào Việt Nam hoặc Hà Nội biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp đối với các diễn viên là người nước ngoài được mời tham gia biểu diễn.

- Văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội chấp thuận cho biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố đối với người nước ngoài đang sinh sống tại Hà Nội.

Điều 13. Hồ sơ Đăng ký tổ chức biểu diễn nghệ thuật đối với các tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp tại địa điểm đăng ký hoạt động.

- Công văn hoặc đơn Đăng ký tổ chức biểu diễn nghệ thuật. Trong đó ghi rõ: tên chương trình, thời gian tổ chức biểu diễn.

- Văn bản nội dung chương trình, tiết mục, vở diễn. Trong đó ghi rõ tên người sáng tác, người biểu diễn.

- Văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép vào Việt Nam biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp đối với các diễn viên là người Việt Nam định cư ở nước ngoài được mời tham gia biểu diễn.

- Văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc UBND Thành phố Hà Nội cho phép vào Việt Nam hoặc Hà Nội biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp đối với các diễn viên là người nước ngoài được mời tham gia biểu diễn.

- Văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội chấp thuận cho biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố đối với người nước ngoài đang sinh sống tại Hà Nội.

Điều 14. Hồ sơ đề nghị cho phép tổ chức cho đơn vị nghệ thuật, diễn viên thuộc thành phố Hà Nội ra nước ngoài biểu diễn

1. Giấy mời của đối tác nước ngoài hoặc trong nước;
2. Công văn hoặc đơn đề nghị gửi kèm theo danh sách thành viên tham gia (ghi rõ họ tên, nghệ danh (nếu có), chức vụ, nghề nghiệp);
3. Văn bản ghi rõ nội dung chương trình, vở diễn, tiết mục sẽ biểu diễn ở nước ngoài.
4. Văn bản hợp đồng hoặc thoả thuận với đối tác nước ngoài.

Điều 15. Hồ sơ đề nghị cho phép đơn vị nghệ thuật, đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trực thuộc thành phố Hà Nội tổ chức cho đơn vị nghệ thuật, diễn viên nước ngoài vào thành phố Hà Nội biểu diễn

1. Công văn đề nghị của đơn vị nghệ thuật hoặc đơn vị có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trực thuộc thành phố Hà Nội; trong đó ghi rõ mục đích, ý nghĩa của chương trình; danh sách thành viên tham gia (ghi rõ họ tên, nghệ danh(nếu có), chức vụ, nghề nghiệp);

2. Văn bản nội dung chương trình, vở diễn, tiết mục sẽ biểu diễn tại thành phố Hà Nội kèm theo bản dịch sang tiếng Việt Nam lời bài hát, nội dung tiết mục, vở diễn (có chứng nhận của công ty dịch thuật);

3. Băng âm thanh, hình ảnh ghi chương trình, vở diễn, tiết mục của đối tác nước ngoài sẽ biểu diễn tại thành phố Hà Nội (khi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội yêu cầu);

4. Văn bản hợp đồng hoặc thỏa thuận giữa đơn vị nghệ thuật hoặc đơn vị có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trực thuộc thành phố Hà Nội với đối tác nước ngoài;

5. Văn bản của tác giả, chủ sở hữu tác phẩm hoặc tổ chức đại diện quyền tác giả xác nhận được phép sử dụng tác phẩm.

Điều 16. Hồ sơ đề nghị cho phép diễn viên là người nước ngoài đang sinh sống tại Hà Nội biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố

1. Công văn đề nghị của đơn vị biểu diễn hoặc tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp Việt Nam;

2. Văn bản của cơ quan công an địa phương xác nhận nơi diễn viên nước ngoài đang sinh sống tại Hà Nội;

3. Văn bản nội dung chương trình, tiết mục biểu diễn của diễn viên là người nước ngoài đang sinh sống tại Hà Nội sẽ biểu diễn trên địa bàn thành phố;

4. Văn bản hợp đồng hoặc thỏa thuận giữa đơn vị biểu diễn hoặc tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp Việt Nam và diễn viên nước ngoài đang sinh sống tại Hà Nội.

Điều 17. Thời gian thụ lý và trả kết quả thủ tục hành chính

1. Đối với thủ tục cấp giấy phép công diễn nghệ thuật, thời gian thụ lý và trả kết quả chậm nhất sau 07 ngày làm việc kể từ khi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Đối với thủ tục cấp giấy tiếp nhận biểu diễn nghệ thuật, thời gian thụ lý và trả kết quả chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ khi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3. Đối với thủ tục cho phép tổ chức cho đơn vị nghệ thuật, diễn viên thuộc thành phố Hà Nội ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp,

thời gian thụ lý và trả kết quả chậm nhất sau 20 ngày làm việc kể từ khi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4. Đối với thủ tục cho phép đơn vị nghệ thuật, đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trực thuộc thành phố Hà Nội tổ chức cho đơn vị nghệ thuật, diễn viên nước ngoài vào thành phố Hà Nội biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp, thời gian thụ lý và trả kết quả chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ khi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối với thủ tục cho phép diễn viên là người nước ngoài đang sinh sống tại Hà Nội biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố, thời gian thụ lý và trả kết quả chậm nhất sau 07 ngày làm việc kể từ khi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6. Đối với thủ tục cấp Giấy tiếp nhận đăng ký tổ chức cho đoàn nghệ thuật, nghệ sỹ nước ngoài biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp phục vụ nội bộ, không nhằm mục đích kinh doanh, thời gian thụ lý và trả kết quả chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ khi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

7. Đối với thủ tục Đăng ký tổ chức biểu diễn nghệ thuật đối với các tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp tại địa điểm đăng ký hoạt động, sau 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội không có ý kiến bằng văn bản thì đơn vị đăng ký được phép tổ chức biểu diễn như nội dung đã đăng ký.

Chương IV

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BIỂU DIỄN VÀ TỔ CHỨC BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT, THỜI TRANG CHUYÊN NGHIỆP

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội

1. Tổ chức hướng dẫn và thực hiện việc cấp giấy phép công diễn, cấp giấy tiếp nhận biểu diễn, cấp giấy tiếp nhận đăng ký tổ chức cho đoàn nghệ thuật, nghệ sỹ nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, tiếp nhận đăng ký biểu diễn nghệ thuật đối với hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật (trường hợp không cấp phải có văn bản nêu rõ lý do);

2. Tổ chức hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và cho phép diễn viên là người nước ngoài đang sinh sống tại Hà Nội biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố;

3. Tổ chức hướng dẫn và tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và xin ý kiến các cơ quan chức năng trước khi trình Uỷ ban nhân dân Thành phố Hà Nội cho phép đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 và 2 Điều 7 quy chế này;

4. Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra các hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang theo đúng quy định;

5. Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng nghệ thuật Thành phố trong việc thẩm duyệt nội dung, chất lượng nghệ thuật của các hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu

diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Thành phố Hà Nội;

6. Phối hợp thường xuyên với Công an Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã trong việc quản lý, kiểm tra, xử lý sai phạm trong các hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp diễn ra trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật, đảm bảo chặt chẽ trong công tác quản lý và an ninh trong lĩnh vực văn hoá.

Điều 19. Trách nhiệm của Hội đồng nghệ thuật thành phố Hà Nội

Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội trong việc thẩm duyệt nội dung các hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp diễn ra trên địa bàn thành phố khi được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội đề nghị.

Điều 20. Trách nhiệm của Công an Thành phố Hà Nội

Phối hợp thường xuyên với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã trong công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý các sai phạm trong hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội theo đúng thẩm quyền, đảm bảo công tác an ninh văn hoá tư tưởng trên địa bàn.

Điều 21. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

1. Quản lý nhà nước đối với các hoạt động biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp diễn ra tại địa phương mình;

2. Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội và Công an Thành phố trong việc quản lý, theo dõi, kiểm tra, phát hiện và xử lý các sai phạm.

Điều 22. Xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội có hành vi vi phạm quy định tại Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội, Công an Thành phố Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã có thẩm quyền quản lý, thanh tra, kiểm tra phải làm đúng chức năng, quyền hạn được giao. Nếu có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong việc cấp phép, thanh tra, kiểm tra, quyết định xử phạt sai gây thiệt hại về vật chất tinh thần cho đơn vị, cá nhân biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thời trang chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội, tùy theo tính chất và mức độ sai phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội, Công an Thành phố Hà Nội, Uỷ ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, Hội đồng nghệ thuật Thành phố Hà Nội và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 24. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân Thành phố Hà Nội để xem xét sửa đổi, bổ sung. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *[Signature]*
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Thị Thanh Hằng